TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NB** **TỈNH NB**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 128/2021/QĐST-HNGĐ	*TP. NB, ngày 29 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 137/2021/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hà Thị H, sinh năm 1982

- Bị đơn: Anh Phạm Quang T, sinh năm 1981

Địa chỉ cư trú: Số nhà 25, đường P, phố 6, phường V, thành phố NB.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị H và anh Phạm Quang T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Hà Thị H và anh Phạm Quang T có ba con chung là cháu Phạm Đăng Kh, sinh ngày 24/3/2018; cháu Phạm Hà L, sinh ngày 06/4/2008; cháu Phạm Quang D, sinh ngày 11/01/2005. Giao cháu Phạm Đăng Kh và cháu Phạm Hà L cho chị Hà Thị H, giao cháu Phạm Quang D cho anh Phạm Quang T để chị H, anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu thành niên

(đủ 18 tuổi). Chị Hà Thị H và anh Phạm Quang T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Hà Thị H và anh Phạm Quang T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được cản trở chị H, anh T trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

2.2. Về tài sản và công nợ: Chị Hà Thị H và anh Phạm Quang T xác định không có tài sản chung, công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Hà Thị H nộp toàn bộ số tiền án phí ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền án phí chị H phải nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu số AA/2021/0000591 ngày 05/7/2021 tại Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố NB, tỉnh NB; Chị Hà được hoàn lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh NB;
- VKSND TP NB;
- THADS TP NB;
- Các đương sự;
- UBND phường V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Phạm Diệu Oanh
(ĐÃ KÝ)